TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ LỘC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2024/HS-ST
Ngày 16/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Trần Đức Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Công.

Bà Vũ Thị Thanh Hoa.

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Công Thương, là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Trang, là Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 26/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2024, đối với hai bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc H1, sinh ngày 07 tháng 6 năm 1995, tại huyện T, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn Q, xã V, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T và bà Trần Thị H; vợ, con: chưa; tiền án: Bản án số 12/2021/HSST ngày 10 tháng 3 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thái Bình xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01 tháng 9 năm 2022; tiền sự: không; nhân thân: ngày 25 tháng 6 năm 2024 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, tỉnh Nam Định khởi tố về tội "trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; bị bắt tạm giữ từ ngày 23 tháng 02 năm 2024 đến ngày 03 tháng 3 năm 2024 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Nguyễn Thái H2, sinh ngày 16 tháng 10 năm 1984, tại huyện Đ, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn V, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; Đảng phái: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, bị đình chỉ sinh hoạt ngày 15 tháng 3 năm 2024; nghề nghiệp khi phạm tội: Công chức ủy ban nhân dân xã; chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình, đã bị cách chức ngày 12 tháng 4 năm 2024; Đại biểu Hội đồng nhân dân xã Đ, nhiệm kỳ 2021-2026, đã bị tạm đình

chỉ thực hiện nhiệm vụ; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu K và bà Nguyễn Thị H có vợ tên là Hà Minh N, có hai con: con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 25 tháng 6 năm 2024 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, tỉnh Nam Định khởi tố về tội "tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự; bị bắt tạm giữ từ ngày 23 tháng 02 năm 2024 đến ngày 03 tháng 3 năm 2024 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Bị hại:*

1. Bà Trần Thị L, sinh năm 1966; nơi cư trú: thôn Đ, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định (là người đại diện cho đình T, thuộc thôn Đ, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định); vắng mặt.

2. Bà Vũ Thị N, sinh năm 1958; nơi cư trú: thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình (là người đại diện cho đình làng thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình); vắng mặt.

3. Ông Phan Đại H, sinh năm 1970; nơi cư trú: thôn A, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình (là người đại diện cho đình miếu A thuộc xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình); vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Hà Minh N, sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn V, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; có mặt.

2. Ông Phạm Vũ C, sinh năm 1969; nơi cư trú: tổ X phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Lê Thái L, sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn V, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Ngọc H1 là đối tượng không có việc làm ổn định nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản là các đồ thờ cúng tại các đình, đền… để bán lấy tiền tiêu sài. Khoảng giữa năm 2023, bị cáo H1 có quen biết với bị cáo Nguyễn Thái H2 qua mạng xã hội facebook. Qua nói chuyện, bị cáo H1 biết bị cáo H2 là người hiểu biết và thường xuyên giao lưu mua, bán đồ cổ nên bị cáo H1 hỏi bị cáo H2 có mua các loại đồ vật như: đại tự, câu đối, bát biểu..., bị cáo H2 nói nếu mua được bị cáo H2 sẽ mua hoặc tìm khách mua, bị cáo H1 đồng ý. Sau đó, trong khoảng thời gian từ tháng 9 năm 2023 đến đầu tháng 02 năm 2024, bị cáo H1 đã thực hiện nhiều lần trộm cắp tài sản là các đồ vật như: đại tự, câu đối, bát biểu tại các đình, đền trên địa bàn tỉnh Thái Bình và tỉnh Nam Định. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng tháng 9 năm 2023 (không nhớ rõ ngày), bị cáo H1 dùng điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Active 3, màu xanh, lắp thẻ sim số thuê bao

0989.959.404 của bị cáo H1 đăng nhập vào ứng dụng Google Map để tìm kiếm các đình, đền ở tỉnh Thái Bình. Sau khi tìm kiếm, bị cáo H1 phát hiện đình làng thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình có vị trí ở ngoài cánh đồng, nên bị cáo H1 đã lựa chọn ngôi đình này để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 22 giờ ngày hôm đó, bị cáo H1 đi một mình từ nhà bằng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen biển số 17B8-174.48, mang theo xà cầy và găng tay vải. Bị cáo H1 đi theo chỉ dẫn trên ứng dụng Google Map đến đình làng thôn V để trộm cắp tài sản. Bị cáo H1 cất xe mô tô ở trong nghĩa trang rồi đi bộ đến đình, dùng xà cầy phá ổ khóa đột nhập vào bên trong. Bị cáo H1 dùng đèn pin điện thoại soi và lấy được 01 bộ bát biểu gồm 10 chiếc và 05 chiếc kiếm gỗ rồi bị cáo H1 vận chuyển ra ngoài hiên, rồi dụng xe mô tô của mình vận chuyển bộ bát biểu 10 chiếc và 05 kiếm gỗ về cất giấu tại ngôi nhà hoang cạnh nhà ở của bị cáo H1. Ngày hôm sau, bị cáo H1 gửi vị trí của mình cho bị cáo H2 đến để mua 10 bát biểu và 05 kiếm gỗ. Khoảng 9 giờ sáng, bị cáo H2 thuê anh Lê Thái L là người hành nghề lái xe tải vận chuyển hàng điều khiển xe ô tô tải nhãn hiện SRM màu trắng biển số 17C-154.58 chở bị cáo H2 đến địa chỉ do bị cáo H1 gửi thì đã thấy bị cáo H1 đứng đợi sẵn ở ngoài, bên cạnh là bộ bát biểu gồm 10 chiếc và 05 kiếm gỗ. Sau khi xem, bị cáo H2 đã mua bộ bát biểu và 05 kiếm gỗ của H1 với giá 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) và trả cho anh L 500.000 đồng tiền công vận chuyển (cước phí tính theo quãng đường di chuyển 15.000 đồng/km). Sau đó, bị cáo H1 đã bán 10 bát bửu và 05 kiếm gỗ cho ông Phạm Vũ C; trú tại tổ X, phường B, thành phố T với giá khoảng 10.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Ngày 01 tháng 10 năm 2023, bị cáo H1 tiếp tục sử dụng điện thoại di động Vsmart của mình, tìm qua Google Map chọn đình miếu A thuộc xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình, vị trí cũng ở ngoài cánh đồng, xa khu dân cư để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo H1 đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển số 17B8-174.48, mang theo xà cầy, găng tay đi đến đình miếu A và để xe máy ở khu vực nghĩa trang giáp với đình. Bị cáo H1 đột nhập vào bên trong đình từ khu vực giếng trời, lấy trộm 04 bức đại tự và 02 đôi câu đối rồi vận chuyển ra khu vực nghĩa trang cất giấu. Sau đó, sử dụng tài khoản zalo "ID Lố" của bị cáo H1 (đăng ký bằng số điện thoại 0989.959.404) nhắn tin đến tài khoản zalo "Nguyễn Thái H2" của bị cáo H2 (đăng ký bằng số điện thoại 0984648821), bị cáo H1 nhắn tin qua Zalo cho bị cáo H2 hẹn đến lấy đồ. Khoảng 18 giờ ngày 03 tháng 10 năm 2023, bị cáo H1 đi đến nghĩa trang chở 04 bức đại tự, 02 đôi câu đối từ nghĩa trang ra ngoài đường bê tông ở cánh đồng và gửi vị trí qua Zalo cho bị cáo H2. Đến khoảng 20 giờ, bị cáo H2 và anh L đến đoạn đường bê tông cạnh cánh đồng xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình, bị cáo H1 đã để sẵn 04 bức đại tự, 02 đôi câu đối bên vệ đường. Bị cáo H2 cùng bị cáo H1 và anh L vận chuyển 04 bức đại tự, 02 đôi câu đối lên xe ô tô tải nhãn hiện SRM màu trắng biển số 17C-154.58 và chở về nhà của bị cáo H2, sau đó H2 trả tiền công vận chuyển cho anh L là 600.00 đồng. Sau khi xem, bị cáo H2 thấy những tài sản mà bị cáo H1 lấy trộm không phải là đồ cổ nên chưa bán được. Ngày 04 tháng 10 năm 2023, bị cáo H2 chuyển khoản trả cho bị cáo H1 số tiền 8.000.000 đồng. Bị cáo H2 liên hệ với ông

C để bán thì ông C nói là đồ mới không mua nên bị cáo H2 đã bảo với bị cáo H1 là *"lần sau có đồ cổ thì gửi hình ảnh qua Zalo cho anh xem trước nếu là đồ cổ thì anh mua, đồ mới thì anh không mua"*, bị cáo H1 đồng ý.

Vụ thứ ba: Chiều ngày 18 tháng 02 năm 2024, bị cáo H1 tìm trên phần mềm Google Map trên điện thoại di động phát hiện và chọn đình T thuộc thôn Đ, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định để trộm cắp tài sản. Khoảng 18 giờ 30 phút, bị cáo H1 gọi điện cho bị cáo H2 nói là tối nay có thể có đồ và bảo bị cáo H2 chuẩn bị xe để đi chở. Khoảng 19 giờ, bị cáo H1 mang theo găng tay bằng vải, xà cầy rồi một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển số 17B8-174.48 đi qua cầu T sang tỉnh Nam Định để trộm cắp tài sản. Khoảng 20 giờ, bị cáo H1 đi đến đình T, quan sát thấy bên trong đình tắt điện không có ai trông coi. Bị cáo H1 cất xe mô tô vào bên trong khuôn viên nghĩa trang liệt sỹ xã M cách đình T khoảng 100 mét, đeo gang tay, cầm theo xà cầy rồi đột nhập vào bên trong đình, bị cáo H1 dùng đèn pin điện thoại soi thấy trong đình có 03 bức đại tự, 02 đôi câu đối và 01 bộ bát bửu gồm 10 chiếc có thể lấy trộm được. Như đã thỏa thuận trước với bị cáo H2, bị cáo H1 dùng điện thoại chụp ảnh 03 bức đại tự, 02 đôi câu đối và 01 bộ bát bửu rồi gửi các hình ảnh đã chụp gửi qua Zalo để bị cáo H2 kiểm tra. Sau khi nhận hình ảnh, bị cáo H2 chuyển tiếp các hình ảnh chụp cho ông Phạm Vũ C qua tài khoản Zalo "Cổ ngoạn vàng son" để hỏi có phải là đồ cổ hay không. Sau khi xem, ông C xác nhận là hình ảnh do bị cáo H2 gửi là đồ cổ nhưng bị sơn lại. Bị cáo H2 và ông C thống nhất mua bán giá của 03 bức đại tự, 02 đôi câu đối, 01 bộ bát bửu gồm 10 chiếc với giá là 25.000.000 đồng (hai mươi năm triệu đồng). Khi gửi ảnh cho ông C, bị cáo H2 gửi cho ông C hình ảnh 01 bức đại tự (do bị cáo H2 mua của bị cáo H1 đã trộm cắp vào đêm ngày 06 tháng 02 năm 2024 ở đền thôn T, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định) và thống nhất giá mua bán với ông C bức đại tự này là 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng). Sau đó, bị cáo H2 nhắn tin lại cho bị cáo H1 là khách trả 15.000.000 đồng, bị cáo H1 và bị cáo H2 thỏa thuận bị cáo H1 hưởng 10.000.000 đồng, bị cáo H2 hưởng 5.000.000 đồng. Sau khi đã thỏa thuận xong, bị cáo H1 tiến hành thực hiện hành vi lấy trộm 01 bộ bát bửu gồm 10 chiếc, 02 đôi câu đối, 03 đại tự vận chuyển ra để ở khu đường đất giáp bờ tường nghĩa trang liệt sỹ xã M rồi gửi vị trí của mình qua Zalo cho bị cáo H2 để đến lấy tài sản.

Đến khoảng hơn 00 giờ ngày 19 tháng 02 năm 2024, bị cáo H2 thuê anh Lê Thái L điều khiển xe ô tô tải nhãn hiện SRM, biển số 17C-154.58 đến vị trí bị cáo H1 đang đứng đợi. bị cáo H1, bị cáo H2 và anh L vận chuyển toàn bộ số tài sản lên xe để chở về nhà bị cáo H2. Sau khi bàn giao tài sản cho bị cáo H2, bị cáo H1 quay vào khu vực nghĩa trang lấy xe máy đi về nhà, khi đi đến giữa cầu T, H1 dừng xe vứt xà cầy và găng tay xuống sông H. Khi về đến nhà, bị cáo H2 trả cho anh L 700.000 đồng tiền công vận chuyển.

Đến chiều tối ngày 19 tháng 02 năm 2024, ông Phạm Vũ C đến nhà bị cáo H2 để xem 04 đại tự, 02 đôi câu đối, bộ bát bửu 10 chiếc bao gồm: 01 bức đại tự của đền T, xã N; 03 bức đại tự, 02 câu đối và bộ bát bửu 10 chiếc của đình T thôn Đ, xã M. Ông C và bị cáo H2 thống nhất giá mua như đã thỏa thuận là 38.000.000

đồng. Sau đó, ông C đã chuyển khoản trả cho bị cáo H2 số tiền 38.000.000 đồng, bị cáo H2 chuyển khoản trả cho bị cáo H1 số tiền 10.000.000 đồng. Sau đó, ông C thuê anh L dùng xe ô tô tải nhãn hiện SRM màu trắng biển số 17C-154.58 chở 04 đại tự, 02 đôi câu đối, 10 bát bửu về nhà ông C với giá 250.000 đồng tiền công vận chuyển.

Sau khi sự việc xảy ra, từ ngày 19 tháng 02 năm 2024 đến ngày 26 tháng 4 năm 2024, bà Trần Thị L, trú tại thôn Đ, xã M, huyện L, Nam Định (là người được chính quyền thôn Đ ủy quyền quản lý tài sản đình T); bà Vũ Thị N, trú tại thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình (là người được chính quyền thôn V ủy quyền quản lý tài sản đình V); ông Trần Minh H, trú tại thôn A, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình (là người trông coi quản lý đình miếu A) đã có đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc để điều tra theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình có công văn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định giải quyết theo thẩm quyền.

* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo H2, bị cáo H1 phát hiện và thu giữ những tài sản là vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội, gồm: 04 đại tự; 03 đôi câu đối; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển số 17B8-17448; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Active 3, màu xanh, số thuê bao 0989959404 của bị cáo H1; 01 đôi giày vải màu đen, trên thân giày có dòng chữ Fashion màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A52 màu đen, số thuê bao 0984648821 của bị cáo H2; 01 bộ bát biểu gồm 10 chiếc.

* Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc còn tạm giữ những đồ vật, tài liệu có liên quan, gồm:

- 01 đầu thu camera nhãn hiệu @lhua màu đen, ký hiệu DHI-NVR1104HS-S3/H (do chị Hà Minh N là vợ của bị cáo H2, trú tại thôn V, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình tự giác giao nộp).

- 04 bức đại tự, 02 đôi câu đối và 10 bát biểu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, số IMEI 352030078587699, lắp số điện thoại 09366241111 đã qua sử dụng do ông Phạm Vũ C tự giác giao nộp.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A97 màu xanh; 01 xe ô tô tải màu trắng nhãn hiệu SRM đã qua sử dụng biển số 17C-154.58; 01 đăng ký xe mang tên Lê Thái L; 01 đăng kiểm, 01 giấy phép lái xe và 01 căn cước công dân mang tên Lê Thái L.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu gold và 01 điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu OPPO A9 màu trắng, số thuê bao 0904032382 do Lại Thái V, trú tại thôn V, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

** Kết quả định giá tài sản, trưng cầu giám định:*

Từ ngày 26 tháng 02 năm 2024 đến ngày 24 tháng 6 năm 2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã ra trưng cầu các cơ quan chuyên môn có thẩm quyền xác định giá trị thiệt hại về vật chất và giá trị về lịch sử văn hóa của các tài sản bị chiếm đoạt tại đình T thôn Đ, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định; tài sản của đình miếu A, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình; tài sản của đình làng thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình; giám định dữ liệu điện tử đối với các vật chứng có liên quan.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 03 ngày 27 tháng 02 năm 2024 và Bản kết luận định giá tài sản số 19 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Mỹ Lộc, xác định giá trị của các tài sản bị mất tại đình T thôn Đ, xã M là 03 bức đại tự có giá trị hiện tại là 30.000.000 đồng; 04 câu đối có giá trị là 20.000.000 đồng; 10 chiếc bát bửu (biểu) có giá trị là 30.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 80.000.000 đồng.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, Hội đồng giám định tập thể của Sở Văn hóa thể thao và Du lịch tỉnh Nam Định kết luận: 01 (một) bức đại tự có tiêu đề *"Tâm như nhật nguyệt"* và 02 (hai) câu đối có tiêu đề *"Uy tráng thánh lực công lao thượng đẳng", "Kiến tây thần miếu đại trung hưng"* là di vật; 02 (hai) bức đại tự có tiêu đề *"Giáp du môn"* và *"Đình ngọc báo"* là cổ vật; 02 (hai) câu đối có tiêu đề *"Nguyên tự công tồn kim quất quốc", "Tây lân phúc hệ tử phần hương"* là cổ vật; 01 (một) bộ bát bửu gồm 08 chiếc bát biểu, 01 phủ việt, 01 kỳ biển đều là cổ vật.

Tại Công văn số 10 ngày 07 tháng 5 năm 2024 của Bảo tàng tỉnh Thái Bình đã xác định các tài sản bị mất tại đình miếu A, xã T gồm 02 (hai) đại tự có tiêu đề *"Thánh cung vạn tuế*" và *"Vĩnh thủy bất hủ "*, 02 (hai) câu đối có tiêu đề *"Dân tộc duy truyền bia đá công ân khôn xiết kể"* và *"Anh hùng hùng khuất làm gương sử sách vẫn còn nguyên"* đều là di vật; 02 (hai) bức đại tự có tiêu đề *"Vạn cổ anh linh"* và *"Lưu phúc lưu ân"* và 02 (hai) câu đối có tiêu đề *"Trung nghĩa lưu phương kim diệc cổ", "Anh thanh hiển hách bắc nhi nam"* là đồ mới tiến cúng. Các tài sản bị mất tại đình làng thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình gồm 01 bộ bát biểu (10 thanh) và 05 kiếm gỗ đều là di vật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 13 ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mỹ Lộc, kết luận: Các tài sản bị mất tại đình miếu A, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình gồm 02 (hai) đôi câu đối, 04 (bốn) bức đại tự có tổng giá trị là 67.500.000 đồng. Hội đồng định giá không có cơ sở để định tài sản bị mất tại đình làng thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Tại Bản kết luận giám định số 590 ngày 23 tháng 3 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong 02 đoạn video cần giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 511 ngày 20 tháng 3 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Phục hồi, trích xuất 1058 tin nhắn SMS, 2466 tin nhắn Facebook, 6312 tin nhắn Facebook Messenger, 52588 tin nhắn Zalo trong chiếc điện thoại Samsung A52 màu đen; phục hồi và trích xuất 524 tin

nhắn SMS, 2229 tin nhắn Facebook, 3244 tin nhắn Facebook Messenger, 89 tin nhắn Zalo trong chiếc điện thoại Vsmart Active 3 màu xanh.

Tại Bản kết luận giám định số 994 ngày 31 tháng 5 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có kết luận: 04 dấu vết in hình vân đế giày thu giữ tại mặt bàn thờ gian cung cấm của đình T do đôi giày tạm giữ của bị cáo H1.

** Xử lý vật chứng:*

- Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A97 màu xanh; 01 xe ô tô tải màu trắng nhãn hiệu SRM, biển số 17C-154.58; 01 đăng ký xe; 01 đăng kiểm; 01 giấy phép lái xe và 01 căn cước công dân mang tên Lê Thái L là tài sản hợp pháp của anh Lê Thái L nên cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho anh L.

- Đối với 03 đại tự có tiêu đề *"Tâm như nhật nguyệt"*; *"Giáp du môn"*; *"Đình ngọc báo"* và 02 câu đối có tiêu đề *"Uy tráng thánh lực công lao thượng đẳng"*, *"Kiến tây thần miếu đại trung hưng"*; 02 câu đối có tiêu đề *"Nguyên tự công tồn kim quất quốc"*, *"Tây lân phúc hệ tử phần hương"*, 01 bộ bát bửu gồm 10 chiếc tạm giữ của ông Phạm Vũ C là tài sản của đình T thôn Đ, xã M, huyện L bị mất trộm ngày 18 tháng 02 năm 2024, cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Trần Thị L là đại diện bị hại. Bà L đã nhận lại và không có đề nghị gì khác.

- Đối với 01 bức đại tự tạm giữ của ông Phạm Vũ C, 10 bát biểu do chị Hà Minh N giao nộp và 01 đôi câu đối tạm giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của bị cáo H2 là tài sản của đền T, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định bị mất trộm vào ngày 06 tháng 02 năm 2024, Cơ quan điều tra đã chuyển vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N để xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với 04 bức đại tự có tiêu đề *"Thánh cung vạn tuế"*, *"Vĩnh thủy bất hủ"*, *"Vạn cổ anh linh"*, *"Lưu phúc lưu ân"*; 02 câu đối có tiêu đề *"Dân tộc duy truyền bia đá công ân khôn xiết kể"* và *"Anh hùng hùng khuất làm gương sử sách vẫn còn nguyên"* và 02 câu đối có tiêu đề *"Trung nghĩa lưu phương kim diệc cổ"*, *"Anh thanh hiển hách bắc nhi nam"* thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của bị cáo H2 là tài sản của đình miếu A xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình bị mất trộm vào tháng 10 năm 2023, cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Phan Đại H là đại diện bị hại. Ông H đã nhận đầy đủ và không có yêu cầu gì.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 17B8-174.48, qua xác minh là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị H, trú tại thôn Q, xã V, huyện T, tỉnh Thái Bình là mẹ đẻ của bị cáo H1. Bà H không biết được bị cáo H1 lấy xe máy để đi trộm cắp tài sản nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho bà H. Bà H đã nhận lại và không có yêu cầu gì.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu gold và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9 màu trắng tạm giữ của Lại Thái V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình để giải quyết theo thẩm quyền.

- Đối với các vật chứng còn lại gồm: 01 đầu thu camera của bị cáo H2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 tạm giữ của ông Phạm Vũ C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Active 3, 01 đôi giày vải màu đen của bị cáo H1, 01 điện

thoại di động nhãn hiệu Samsung A52 màu đen của bị cáo H2, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với vật chứng là 01 đôi găng tay, 01 xà cầy: bị cáo H1 khai nhận sau khi trộm cắp tài sản tại đình T thôn Đ, xã M, huyện L đã vứt xuống sông H từ trên cầu T, thuộc xã M, huyện L, tỉnh Nam Định. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã phối hợp với Công an xã Mỹ Tân tiến hành truy tìm nhưng đến nay chưa thu hồi được.

- Đối với vật chứng của vụ trộm cắp tại đình làng thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình gồm 05 kiếm gỗ sơn màu nâu đỏ, 01 bộ bát biểu gồm 10 chiếc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã ra thông báo truy tìm vật chứng, nhưng đến nay hiện chưa thu hồi được.

** Về trách nhiệm dân sự:*

Ông Phan Đại H là người đại diện theo ủy quyền của bị hại tại đình miếu A xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình và bà Trần Thị L là người đại diện bị hại cho đình T thôn Đ, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định không có yêu cầu bị cáo H2 và bị cáo H1 bồi thường thiệt hại về dân sự.

Bà Vũ Thị N là bị hại đại diện cho đình làng thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình yêu cầu bị cáo H1 phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại đối với tài sản bị mất trộm chưa thu hồi được là số tiền 20.000.000 đồng.

Đối với số tiền 35.000.000 đồng ông Phạm Vũ C đã trả cho bị cáo H2 khi mua 03 bức đại tự, 02 đôi câu đối, 10 chiếc bát biểu. Quá trình điều tra, ông C không yêu cầu bị cáo H2 phải trả lại số tiền này.

Đối với hành vi mua đồ mua 10 bát bửu và 05 kiếm gỗ là tài sản do bị cáo H1 trộm cắp tại đình làng thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình của bị cáo H2. Quá trình điều tra, xác định khi mua bán, giữa bị cáo H1 và bị cáo H2 không có trao đổi thỏa thuận trước, sau về nguồn gốc tài sản, thời gian mua bán vào buổi sáng, địa điểm mua tài sản là tại nhà bị cáo H1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc không đặt ra vấn đề xử lý bị cáo H2 về tội "tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Quá trình điều tra, ngoài các hành vi trộm cắp tài sản tại đình làng V, đình T, đình miếu A đã được cơ quan cảnh sát điều tra làm rõ thì bị cáo H1 và bị cáo H2 còn liên quan đến vụ trộm cắp tài sản tại đền thôn T, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định. Xác định thẩm quyền điều tra là của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã chuyển vật chứng, tài liệu có liên quan về vụ trộm cắp tài sản xảy ra ở đền thôn T, xã N, thành phố N đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngoài ra, quá trình kiểm tra dữ liệu trên tin nhắn điện thoại của bị cáo H2 và đối tượng Lại Thái V, trú tại thôn V, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc còn phát hiện hành vi đánh bạc thông qua hình thức mua số lô, số đề giữa bị cáo H2 và đối tượng Lại Thái V. Xét thấy thẩm quyền

điều tra thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Thái Bình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã chuyển vật chứng, tài liệu có liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với ông Phạm Vũ C là người mua tài sản của bị cáo H2 do bị cáo H1 trộm cắp mà có. Tuy nhiên, khi mua ông C tin tưởng bị cáo H2 là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ, cùng là thành viên Hội đồ cổ, ông C mua các đồ vật trên tại nhà bị cáo H2, không biết nguồn gốc các tài sản mua của bị cáo H2 là đồ trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc không đặt ra vấn đề xử lý đối với ông C.

Đối với anh Lê Thái L và bị cáo H2 có mối quan hệ hàng xóm, biết bị cáo H2 là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ và có hoạt động mua bán đồ cổ. Những lần chở thuê cho bị cáo H2, anh L đều lấy giá công vận chuyển theo đúng giá thị trường. Quá trình vận chuyển, giữa anh L và bị cáo H2 không trao đổi về nguồn gốc số tài sản chở thuê cho bị cáo H2 là do trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc không có căn cứ xử lý đối với anh L.

Đối với chị Hà Minh N là vợ của bị cáo H2, chị N không biết được sự việc bị cáo H2 mua tài sản do phạm tội mà có, chị N đã tự giác giao nộp các tài sản mà bị cáo H2 đã mua của bị cáo H1 cho cơ quan điều tra. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc không đặt ra vấn đề xử lý đối với chị N.

Bản cáo trạng số 27/CT-VKS-ML ngày 16 tháng 7 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định đã truy tố để xét xử: bị cáo H1 về tội "trộm cắp tài sản" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; bị cáo H2 về tội "trộm cắp tài sản" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và tội "tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo H1 và bị cáo H2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Đối với bị cáo H1: căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điểm g và h khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản".

Đối với bị cáo H2: căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, khoản 1 Điều 323, các điểm s và v khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 20 tháng đến đến 24 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản" và 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Căn cứ khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt bị cáo H2 phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 26 tháng đến đến 33 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo H1 sẽ trả lại số tiền 20.000.000 đồng cho bà N là bị hại đại diện cho đình làng thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình. Xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để trả lại

cho chị N 01 đầu thu camera, trả lại cho ông C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Active 3 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A52; tịch thu tiêu hủy 01 đôi giày vải.

Hai bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo H1 đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về làm người có ích cho xã hội. Bị cáo H2 gửi lời xin lỗi đến các bị hại, nhận thức và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình để cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, hai bị cáo H1 và H2, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Đối với người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của hai bị cáo:

Căn cứ vào các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở xác định được như sau:

Khoảng tháng 9 năm 2023, lợi dụng sơ sở mất cảnh giác trong việc trông coi tài sản, bị cáo Nguyễn Ngọc H1 đã lén lút đột nhập vào đình làng thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình, đã trộm cắp 01 bộ bát bửu gồm 10 chiếc và 05 kiếm gỗ đều là "Di vật" của đình làng thôn V, sau đó bán cho bị cáo Nguyễn Thái H2 với giá 6.000.000 đồng.

Ngày 01 tháng 10 năm 2023, tại đình miếu A, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình, bị cáo H1 đã trộm cắp các tài sản là "Di vật" có giá trị về lịch sử văn hóa gồm 02 đại tự có tiêu đề "*Thánh cung vạn tuế"* và *"Vĩnh thủy bất hủ"*; 02 câu đối có tiêu đề *"Dân tộc duy truyền bia đá công ân khôn xiết kể"* và *"Anh hùng hùng khuất làm gương sử sách vẫn còn nguyên"* và 02 bức đại tự có tiêu đề *"Vạn cổ anh linh"* và *"Lưu phúc lưu ân"* và 02 câu đối có tiêu đề *"Trung nghĩa lưu phương kim diệc cổ", "Anh thanh hiển hách bắc nhi nam"*. Tổng giá trị tài sản là 67.500.000 đồng. Đến ngày 03 tháng 10 năm 2023. Sau khi biết những tài sản bị cáo H1 có được là do trộm cắp nên bị cáo H2 đã mua với giá 8.000.000 đồng.

Do có thỏa thuận từ trước với bị cáo H2 là bị cáo H1 chụp ảnh đồ thờ cúng trước và gửi cho bị cáo H2 để xác định là đồ cổ có giá trị không sau đó mới thực hiện hành vi trộm cắp, nên đêm ngày 18 tháng 02 năm 2024, bị cáo H1 tiếp tục đột nhập vào đình T thuộc thôn Đ, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định, đã trộm cắp các tài sản có giá trị về lịch sử, văn hóa gồm: 01 bức đại tự là di vật có tiêu đề *"Tâm như nhật nguyệt"*; 02 bức đại tự là cổ vật có tiêu đề *"Giáp du môn"* và *"Đình ngọc báo"*; 02 câu đối là di vật có tiêu đề *"Uy tráng thánh lực công lao thượng đẳng"*, *"Kiến tây thần miếu đại trung hưng"*; 02 câu đối là cổ vật có tiêu đề *"Nguyên tự công tồn kim quất quốc"*, *"Tây lân phúc hệ tử phần hương"*; 01 bộ bát biểu là cổ vật gồm 08 Bát biểu, 01 Phủ việt, 01 Kỳ biển. Tổng giá trị tài sản là 80.000.000 đồng sau đó bán cho bị cáo H2 với giá 10.000.000 đồng.

Tổng giá trị các tài sản bị cáo H1 trộm cắp tại tại đình làng thôn V và đình miếu A thuộc tỉnh Thái Bình và đình T thuộc tỉnh Nam Định là 147.500.000 đồng (một trăm bốn mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Hai bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, hành vi của bị cáo H1 đã phạm vào tội "trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo H2 đã phạm vào tội "trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và tội "tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Bị cáo H1 thông qua ứng dụng Google Map tìm kiếm những đình, miếu ở xã khu dân cư, không có ai trông coi, bảo vệ, có nhiều đồ thờ cúng có giá trị cao làm mục tiêu đột nhập trộm cắp tài sản. Hành vi lén lút lấy trộm các đồ thờ cúng là cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Đối tượng bị chiếm đoạt là các đồ thờ cúng như bát bửu, câu đối, đại tự là di vật, cổ vật có giá trị kinh tế trên 50.000.000 đồng gây bức xúc cho quần chúng Nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Đối với bị cáo H2 là người có học vấn, trình độ, giữ chức vụ lãnh đạo chính quyền địa phương, tuy nhiên do hám lợi từ việc bán đồ thờ cúng nên đã có hành vi giúp sức cho bị cáo H1 thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết và cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Về vai trò của hai bị cáo: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc vai trò của hai bị cáo. Trong vụ án trộm cắp tài sản xảy ra ngày 18 tháng 02 năm 2024 tại đình T thuộc thôn Đ, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định, bị cáo H1 thực hiện với vai trò tích cực, trực tiếp tham gia nhiều lần nên giữ vai trò chính, bị cáo H2 giữ vai trò đồng phạm giúp sức khi tiêu thụ tài sản.

Đối với hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có ngày 03 tháng 10 năm 2024, bị cáo H2 giữ vai trò độc lập.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với hai bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H1 đã có 01 tiền án, chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; bị cáo H1 đã thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội "trộm cắp tài sản" nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo H2 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo H2 có nhiều thành tích trong công tác, có 03 năm được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong công tác quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo H2 có bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba, hoàn cảnh gia đình bố và bác là đối tượng khuyết tật, 02 con còn nhỏ, vợ không có việc vì phải chăm sóc bố chồng, bác chồng và 02 con nhỏ, hiện tại là người thờ cúng liệt sỹ và được hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sỹ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo H1 trước khi phạm tội có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ như đã phân tích ở trên thì cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Đối với bị cáo H2 giữ vai trò đồng phạm với bị cáo H1 về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo H2 giúp sức để tiêu thụ tài sản, xem xét về nhân thân và hoàn cảnh gia đình nên cho bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Theo đó, hai bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo cho thấy: bị cáo H1 là lao động tự do, không có thu nhập ổn định; bị cáo H2 có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hai bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Phan Đại H là người đại diện theo ủy quyền của bị hại tại đình miếu A xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình và bà Trần Thị L là người đại diện bị hại cho đình T, thôn Đ, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định không có yêu cầu bị cáo H2 và bị cáo H1 bồi thường thiệt hại về dân sự nên không xem xét giải quyết.

Bà Vũ Thị N là bị hại đại diện cho đình làng thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình yêu cầu bị cáo H1 phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại đối với tài sản bị

mất trộm chưa thu hồi được là số tiền 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo H1 đồng ý sẽ có nghĩa vụ bồi thường cho đình làng thôn V số tiền 20.000.000 đồng.

Đối với số tiền 35.000.000 đồng ông Phạm Vũ C đã trả cho bị cáo H2 khi mua 03 bức đại tự, 02 đôi câu đối, 10 chiếc bát biểu. Quá trình điều tra, ông C không yêu cầu bị cáo H2 phải trả lại số tiền này nên không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào các điểm a và c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 đầu thu camera nhãn hiệu @lhua màu đen thu giữ tại nhà bị cáo Hùng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng thu giữ của ông Phạm Vũ C, những tài sản này xác định không liên quan đến tội phạm nên: 01 đầu thu camera được trả lại cho chị Hà Minh N, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 đươcc trả lại cho ông Phạm Vũ C.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Active 3 thu giữ của bị cáo H1 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A52 thu giữ của bị cáo H2, 02 chiếc điện thoại này sử dụng là phương tiện liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản là vật có giá trị thì cần phải tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 đôi giày vải màu đen thu giữ của bị cáo H1 là vật không có giá trị thì cần phải tịch thu và tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Hoàng và bị cáo Hùng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H1 phạm tội "trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h và g khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H1 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 02 năm 2024.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái H2 phạm tội "trộm cắp tài sản" và "tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s và v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H2 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323, điểm s và v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H2 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt của hai tội "trộm cắp tài sản" và "tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" buộc bị

cáo Nguyễn Thái H2 phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 02 năm 2024.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ vào Điều 584 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H1 có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tài sản cho đình làng thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình (do bà Vũ Thị N là người đại diện) số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào các điểm a và c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho chị Hà Minh N 01 đầu thu camera nhãn hiệu @lhua màu đen.

Trả lại cho ông Phạm Vũ C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Active 3 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A52.

Tịch thu và tiêu hủy 01 đôi giày vải màu đen.

(Vật chứng và tài sản được xử lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17 tháng 7 năm 2024 giữa Công an huyện Mỹ Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định).

4. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H1 và bị cáo Nguyễn Thái H2 mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H1 phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, khoản tiền này hằng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện Kiểm sát ND huyện Mỹ Lộc;
- Viện Kiểm sát ND tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- Tòa án ND tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Mỹ Lộc;
- Lưu: hồ sơ vụ án, Văn phòng Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Đức Cường